TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 82/2024/QĐST-DS	*Hàm Thuận Bắc, ngày 10 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 223/2024/TLST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2024, về việc *"Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần **B**.

Địa chỉ: N, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng Thương mại cổ phần B: Ông Ngô Quang T - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần **B**.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Ngô Quang Trung: Ông Nguyễn Đình A - Chức vụ: Giám đốc trung tâm Quản lý và Thu hồi nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần **B**. Theo Quyết định số 846/2023/BVBank/UQ-QL&THN ngày 14/12/2023;

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đình A: Ông Nguyễn Thanh T – Chức vụ: Chuyên viên hiện trường Ngân hàng Thương mại cổ phần **B**. Theo Giấy ủy quyền số 417/24/ BVBank/UQ-QL&THN ngày 16/5/2024 V/v tham gia tố tụng.

Bị đơn: 1/ Ông **Nguyễn Võ Anh Đ** – Sinh năm 1991;

2/ Bà Nguyễn Thị Kim A – Sinh năm: 1995.

Cùng địa chỉ: Thôn KBình, xã HThắng, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** yêu cầu ông **Nguyễn Võ Anh Đ**, bà Nguyễn Thị Kim A phải trả số tiền nợ vay là 1.801.435.122đồng, gồm: Nợ gốc: 1.613.333.323đồng và nợ lãi tính đến ngày 02/7/2024: 188.101.799đồng theo Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0352200019100 ngày 18/5/2022. Trong trường hợp ông **Nguyễn Võ Anh Đ**, bà Nguyễn Thị Kim A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP **B** yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 811 diện tích 313,4m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 624801 ngày 12/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông **Nguyễn Võ Anh Đ** theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ người khác số 0351900113600 ngày 19/12/2019; thửa đất số 813 diện tích 1.285,2m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 543886 ngày 22/01/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông **Nguyễn Võ Anh Đ** theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ người khác số 0352100009000 ngày 05/3/2021.

Ông **Nguyễn Võ Anh Đ**, bà Nguyễn Thị Kim A tự nguyện thỏa thuận đồng ý theo yêu cầu của Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** là trả số tiền nợ vay 1.801.435.122đồng, gồm: Nợ gốc: 1.613.333.323đồng và nợ lãi tính đến ngày 02/7/2024: 188.101.799đồng theo Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0352200019100 ngày 18/5/2022. Trong trường hợp ông, bà không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì ông, bà đồng ý kê biên và phát mãi tài sản thế chấp là thửa đất số 811 diện tích 313,4m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 624801 ngày 12/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông **Nguyễn Võ Anh Đ** theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ người khác số 0351900113600 ngày 19/12/2019; thửa đất số 813 diện tích 1.285,2m^2 thuộc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 543886 ngày 22/01/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận cấp đứng tên ông **Nguyễn Võ Anh Đ** theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ người khác số 0352100009000 ngày 05/3/2021.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 02/7/2024, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất

mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng.

Về án phí:

Ông **Nguyễn Võ Anh Đ**, bà Nguyễn Thị Kim A chịu án phí dân sự sơ thẩm là 33.021.500đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần **B** số tiền đã nộp là 32.746.000đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013432 ngày 11/6/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hàm Thuận Bắc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Võ Văn